

Số: 02/2011/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM KỲ HỌP LẦN THỨ III - NHIỆM KỲ II

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Kinh doanh Bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 28GP/KDBH ngày 15/11/2004, Giấy phép điều chỉnh số 28/GPĐC1/KDBH ngày 10/12/2007 và Giấy phép điều chỉnh số 28/GPĐC2/KDBH ngày 18/2/2008 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam;
- Căn cứ kết quả thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ 3, nhiệm kỳ II ngày 18/3/2011;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán, trình ĐHĐCĐ thông qua.

a. Phê chuẩn báo cáo tài chính năm 2010 chưa hợp nhất, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (tài liệu đính kèm). Một số chỉ tiêu chính:

- 1.1. Doanh thu phí nhận TBH: 1.215.461.285.819 VND, tăng 8,52% so với KH và tăng 9,07 % so với năm 2009;
- 1.2. Phí giữ lại: 414.147.104.917 VND tăng 13,7% so với KH và tăng 22,5 % so với năm 2009;
- 1.3. Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác: 245.568.753.635 VND tăng 6,31% so với KH và tăng 12,3% so với năm 2009;
- 1.4. Lợi nhuận trước thuế: 268.550.860.091 VND, tăng 9,63 % so với KH và tăng hơn 15,36% so với năm 2009;

Đánh giá chung: Tổng công ty hoàn thành toàn diện và vượt mức kế hoạch kinh doanh 2010

b. Phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Tài liệu đính kèm).

Điều 2: Phê chuẩn Quỹ lương thực hiện năm 2010 (bao gồm quỹ lương đơn giá, quỹ lương cố định, quỹ lương bổ sung): 22.149.824.575 VND.

Điều 3: Phê chuẩn kết quả thực hiện mua sắm năm 2010: 1.706.090.635 VND. Tổng công ty có trách nhiệm quản lý, hạch toán chi phí mua sắm, chi phí sử dụng tài sản theo quy định.

Điều 4: Phê duyệt phương án phân phối lợi tức năm 2010 và trình ĐHĐCĐ thông qua, nội dung chủ yếu như sau:

4.1 Các chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện:

- Lợi nhuận chưa phân phối kỳ trước chuyển sang năm 2010: 58.536.584.520 VNĐ (sau khi đã chia cổ tức đợt 2/2009 tỷ lệ 8% : 53.774.752.000 VNĐ)
Trong đó : Lợi nhuận được phân phối: 50.103.442.716 VNĐ
Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 8.433.141.804 VNĐ
- Lợi nhuận thực hiện năm 2010:
 - + Lợi nhuận trước thuế (LNTT): 268.550.860.091 VNĐ
 - + Lợi nhuận sau thuế (LNST): 207.990.180.040 VNĐ
- Tổng số lợi tức sau thuế lũy kế 31/12/2010: 266.526.764.560 VNĐ
Trong đó: Lợi tức được phân phối: 258.093.622.756 VNĐ
Lợi tức chênh lệch tỷ giá: 8.433.141.804 VNĐ

4.2 Phương án sử dụng lợi tức sau thuế 2010 trình HĐQT, Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:

- Trích lập Quỹ dự phòng tài chính 10% LNST: 20.799.018.004VNĐ
- Trích lập quỹ dự trữ bắt buộc 5% LNST: 10.399.509.002VNĐ
- Trích lập Quỹ phát triển kinh doanh 2% LNST: 4.159.803.601VNĐ
- Tỷ lệ chi cổ tức năm 2010 là 20%: 134.436.880.000VNĐ
Trong đó: Đã tạm ứng cổ tức 2010 đợt 1(10%) : 67.218.440.000 VNĐ
Tỷ lệ chi cổ tức 2010 đợt 2 là 10%: 67.218.440.000 VNĐ
- Quỹ khen thưởng đối tượng ngoài Tổng Công ty (0,6% LTTT): 1.611.000.000 VNĐ
- Quỹ khen thưởng của Tổng Giám đốc (10% tháng lương): 184.581.872 VNĐ
- Quỹ Phúc lợi Tổng Công ty (01 tháng lương thực hiện): 1.845.818.715VNĐ
- Thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban TGD, KTT (0,25% LTTT): 671.000.000VNĐ
- Lợi nhuận còn lại: 92.419.153.366 VNĐ
Trong đó : Lợi nhuận được phân phối: 83.986.011.562 VNĐ
Lợi nhuận chênh lệch tỷ giá: 8.433.141.804 VNĐ

Ghi chú: Tỷ lệ trích lập các quỹ đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn. Tỷ lệ chia cổ tức kế hoạch 2010 đã được ĐHĐCĐ thông qua 18%, Ban Giám đốc đề xuất và HĐQT thông qua mức cổ tức 2010: 20%.

Điều 5: Phê duyệt thù lao (bao gồm cả thuế) của HĐQT, BKS, tổ thư ký HĐQT năm 2010 (Tỷ lệ và mức chi đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn):

- Thù lao Hội đồng quản trị (bao gồm thù lao thành viên HĐQT chuyên trách và không chuyên trách): 2.395.113.057 VNĐ
- Thù lao Ban kiểm soát (0,15%LNTT): 402.826.290 VNĐ
- Thù lao thư ký giúp việc (theo nghị quyết ĐHĐCĐ): 52.800.000 VNĐ

Điều 6: Phê chuẩn kế hoạch kinh doanh năm 2011 bao gồm các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu phí nhận: 1.320 tỷ VND
- Doanh thu phí giữ lại: 450 tỷ VND
- Lợi nhuận hoạt động đầu tư và hoạt động khác: 260 tỷ VND
- Lợi nhuận trước thuế: 295 tỷ VND
- Cổ tức năm 2011 dự kiến: 15% (Cổ tức dự kiến chia theo số cổ phiếu sau phát hành bổ sung vốn theo phương án trình ĐHĐCĐ)

Điều 7: Phê duyệt nguyên tắc giao chỉ tiêu tiền lương, quỹ lương; Giao chỉ tiêu Tổng thu – Tổng chi không lương năm 2011:

- 7.1 Nguyên tắc xác định quỹ lương quyết toán hàng năm (áp dụng từ năm 2011 và các năm tài chính tiếp theo đến khi có quyết định khác của HĐQT) - Nội dung chi tiết ghi tại biên bản cuộc họp HĐQT ngày 18/3/2011.
- 7.2 Giao Chỉ tiêu Tổng thu - Tổng chi không lương năm 2011 là **318,6** tỷ VND.

Điều 8: Phê chuẩn nguyên tắc sử dụng và trích lập quỹ dự phòng dao động lớn:

- 8.1 Trích lập dự phòng dao động lớn theo phương pháp và mức trích lập đã đăng ký và được Bộ Tài chính phê chuẩn.
- 8.2 Sử dụng: Trường hợp có một hoặc nhiều tổn thất gây thảm họa trong năm tài chính, Tổng Giám đốc đề xuất mức sử dụng từ nguồn quỹ dự phòng dao động lớn để bù đắp, Hội đồng quản trị quyết định.
- 8.3 Quy định này có hiệu lực áp dụng từ 01/01/2011.

Điều 9: Đồng ý chủ trương Tổng công ty xúc tiến khảo sát và lựa chọn tổ chức xếp hạng quốc tế để xếp hạng tín nhiệm (rating) cho VINARE. Báo cáo HĐQT trước khi thực hiện.

Điều 10: Giao Tổng Công ty chủ động phối hợp với các bên liên quan, triển khai nhận tái bảo hiểm nông nghiệp theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 1/3/2011 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Điều 11: Thông qua báo cáo kết quả hợp tác chiến lược 2010 và kế hoạch 2011; Báo cáo triển khai dự án IT; và Báo cáo của HĐQT 2010.

Điều 12:

- 12.1 Thông qua báo cáo dự kiến phân bổ và sử dụng vốn đầu tư năm 2011 của Tổng giám đốc (Chi tiết tại biên bản họp HĐQT ngày 18/3/2011). Nhằm tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, Tổng Công ty được phép sử dụng linh hoạt các nguồn vốn huy động để đầu tư vào các danh mục, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy định khác về quản lý/phân cấp trong hoạt động đầu tư của Tổng Công ty.
- 12.2 Thông qua việc sửa đổi quy định phân cấp trong lĩnh vực đầu tư bất động sản - Nội dung :

- Tổng giám đốc quyết định đầu tư vào lĩnh vực Bất động sản, hạn mức không quá 50 tỷ đồng/một dự án độc lập.
- Chủ tịch HĐQT quyết định đầu tư vào lĩnh vực Bất động sản trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc, hạn mức không quá 80 tỷ đồng/một dự án độc lập.
- Tổng số tiền đầu tư vào danh mục BĐS không vượt quá hạn mức đầu tư cho danh mục này được HĐQT phê chuẩn hàng năm. Trường hợp trong năm tài chính không sử dụng hết hạn mức cho phép được quyền chuyển hạn mức sang các năm tài chính tiếp theo.
- Các trường hợp khác do HĐQT, ĐHĐCĐ quyết định.

Điều 13:

13.1 Biểu quyết thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ (phương án và lịch trình chi tiết đính kèm) và trình ĐHĐCĐ thông qua. Một số nội dung chính của phương án như sau:

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng khối lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 33.609.220 cổ phiếu.
- Đối tượng nhận cổ phiếu thưởng: tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam có tên trong danh sách phân bổ quyền do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán lập tại ngày đăng ký cuối cùng.
- Tỷ lệ nhận cổ phiếu thưởng: 2:1 (tức Cổ đông sở hữu 2 cổ phần tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền được nhận 1 cổ phiếu mới).
- Nguồn thực hiện: từ thặng dư vốn cổ phần của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2010.
- Nguyên tắc làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ: làm tròn xuống đến hàng đơn vị để xác định số cổ phiếu được hưởng khi phát hành thêm cổ phiếu thưởng. Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh do làm tròn sẽ hủy bỏ coi như không phát hành.
- Thời gian dự kiến phát hành: Quý II/2011.

13.2 HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

- Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- Đăng ký tăng vốn và sửa Điều lệ theo quy định của pháp luật. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 1.008.276.600.000 VND.
- Lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu thưởng phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Chủ tịch HĐQT toàn quyền xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai, thực hiện phương án phát hành.

13.3 Chủ tịch HĐQT báo cáo kết quả phát hành với HĐQT và ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất.

Điều 14: Nhất trí và trình đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất của Ban kiểm soát: Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn sử dụng kiểm toán năm 2011, bao gồm các công ty sau:

1. Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)
2. Công ty TNHH KPMG Việt nam
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E & Y)
5. Công ty Pricewaterhouse Coopers (PWC)

Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong danh sách đã phê duyệt để sử dụng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011 trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc.

Điều 15: Thông qua chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên 2011:

- ❖ Thời gian dự kiến: 29/4/2011
- ❖ Nội dung thông qua:
 - Báo cáo kết quả kinh doanh 2010 và kế hoạch kinh doanh 2011
 - Tờ trình xin phê chuẩn phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2010, thù lao HĐQT, BKS, tờ thư ký HĐQT năm 2010
 - Báo cáo của HĐQT 2010
 - Báo cáo của Ban kiểm soát 2010
 - Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ 2011
 - Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2011

Điều 16: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc Tổng công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BGĐ
- Lưu: Thư ký HĐQT, TH, ĐT

Trịnh Quang Tuyến